

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

Số: 2706/UBND

V/v đề nghị thẩm định bản đồ địa  
chính để thực hiện xây dựng  
Công trình Đường bộ cao tốc Bắc  
- Nam phía Đông giai đoạn 2021-  
2025. Địa điểm: Xã Phố Cường,  
thị xã Đức Phổ (đợt 6)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đức Phổ, ngày 08 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Công văn số 6099/UBND-CNXD ngày 04/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thẩm định bản đồ địa chính khu đất theo từng đợt để thực hiện dự án.

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh tại Công văn số 3141/BQL-QLDA1 ngày 22/8/2023 về việc thẩm định bản đồ trích đo địa chính khu đất (đợt 6) phục vụ công tác GPMB xây dựng công trình Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; đoạn Quảng Ngãi -- Hoài Nhơn, thuộc địa phận xã Phố Cường, thị xã Đức Phổ.

Trên cơ sở đề xuất của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 505/TNMT ngày 23/8/2023, UBND thị xã Đức Phổ thống nhất đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định bản đồ địa chính khu đất tỷ lệ 1/2000 - Bản đồ được trích lục, chỉnh lý và biên tập từ tờ bản đồ địa chính số 28, 29, 36, 50 và 62, xã Phố Cường, thị xã Đức Phổ do Công ty TNHH tư vấn dịch vụ trắc địa và môi trường Quảng Ngãi lập ngày 21/8/2023 và được Trung tâm Trắc địa và Quan trắc Môi trường tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra ngày 22/8/2023 để thực hiện xây dựng Công trình Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 – 2025. Địa điểm: Xã Phố Cường, thị xã Đức Phổ (đợt 6) với nội dung cụ thể như sau:

- Tổng số tờ bản đồ địa chính khu đất: 04 tờ.
- Tổng số thửa đất đề nghị thẩm định: 20 thửa.
- Tổng diện tích các thửa đất: 21.258m<sup>2</sup>.
- Diện tích quy hoạch: 17.334,4m<sup>2</sup>.
- Nhóm đất: Đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp.

(Chi tiết có hồ sơ kèm theo)



Kính đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường quan tâm, sớm thẩm định ban đồ để UBND thị xã và Chủ đầu tư có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo. / *sluy*

Nơi nhận: *Đã*

- Như trên;
- Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh;
- CT, Phó CT UBND thị xã;
- Phòng TN&MT;
- UBND xã Phố Cường;
- VP HĐND&UBND TX: CVP, PCVP, CV trưởng;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Minh Vương**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THị xã ĐỨC PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc



THAM SÁCH ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH BÁN ĐO (ĐỢT 6) ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH  
ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC BẮC - NAM PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHỒ CƯỜNG, THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Mem theo Công văn số: /UBND ngày /9/2023 của UBND thị xã Đức Phổ)

STT	Chủ sử dụng	Tờ BĐ địa chính khu đất	Số thửa	Trích lục	Diện tích(m <sup>2</sup> )			Loại đất	Tờ BĐ ĐC	Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất	GCNQSD đất	Ghi chú
					Chỉnh lý	Quy hoạch	Trong quy hoạch có: DT HLAT giao thông đường bộ							
Tờ BĐDC khu đất tỷ lệ 1/2000 năm 2023														
Tờ BĐDC tỷ lệ 1/2000 đo vẽ năm 2006														
1	Ông Thới Văn An và bà Phạm Thị Phương Anh	1A	256	152		126.8		ONT	29	256	152	ONT	H 11103	
2	Ông Trần Hoàng	1A	288	609		524.1	134.4	ONT+BHK	29	288	609	ONT	H 14544	
3	Hộ ông Võ Văn Lợi và bà Trần Thị Thuận	1A	330	839		411.5		ONT+BHK	29	330	839	ONT	H 14541	
4	Ông Lê Thành Việt và bà Trần Thị Long	1A	1255	160		160		ONT	29	1255	160	ONT	A1 440062	
5	Ông Thới Văn An và bà Phạm Thị Phương Anh	1A	1256	152		64		ONT	29	1256	152	ONT	H 11104	
6	Ông Nguyễn Lữ và bà Bùi Thị Xít	2	1045	1387		432.2		ONT+BHK	28	1045	1387	ONT+BHK	H03009	
7	Ông Võ Duy Hoàng và bà Trần Thị Khánh	2	1088	1816		1695.5		ONT+BHK	28	1088	1816	ONT+BHK	H03035	
8	Ông Võ Kim Dũng	2	1129	1048		1048		ONT+BHK	28	1129	1048	ONT+BHK	H03007	
9	Bà Lê Thị Chanh	2	21	1769		1560.6		ONT+BHK	36	21	1769	ONT+BHK	H 03021	
10	Ông Nguyễn Văn Nam và bà Nguyễn Thị Tinh	3	647	793		128.6		ONT+BHK	50	647	793	ONT+BHK	H08244	
11	Bà Võ Thị Mến	3	649	478		230.2		ONT+BHK	50	649	478	ONT+BHK	XN NGD	
12	Bà Lê Thị Bi và ông Đặng Văn Cụng	3	672	717		517.3		ONT+BHK	50	672	717	ONT+BHK	H08248	
13	Bà Đặng Thị Riêng	3	700	604		604		ONT+BHK	50	700	604	ONT+BHK	H08253	
14	Ông Nguyễn Suong và bà Nguyễn Thị Thiệu	3	701	785		742.2		ONT+BHK	50	701	785	ONT+BHK	H08278	

STT	Chủ sử dụng	Tờ BD địa chính khu đất	Số thửa	Trích lục	Diện tích(m <sup>2</sup> )			Trong quy hoạch có: DT H/LAT giao thông đường bộ	Loại đất	Tờ BDDC tỷ lệ 1/2000 đo vẽ năm 2006			Ghi chú	
					Quy hoạch	Chính lý	hạng			Tờ BDDC	Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )		Loại đất
15	Ông Phan Long Phien và bà Nguyễn Thị Nhi	3	706	1361		1326,8		ONT+BHK	50	706	1361	ONT BHK	H08266	
16	UBND xã	3	813		522	435,9		LUC	50	704	958	LUC		Vô Xian Sang
17	Ông Đào Ngọc Tiến và bà Lê Thị Ninh	4	219		2656	2549,8		ONT+BHK	62	219	2585	ONT BHK	CH00636	
18	Ông Đào Ngọc Lễ và bà Võ Thị Tam	4	230		1088	1088		ONT+BHK	62	230	1221	CLN	XNNGD	
19	Bà Đào Thị Thủy Tần	4	347		2716	2264,5		ONT+BHK	62	347	2781	ONT BHK	CS01719	
20	Bà Đào Thị Thủy Tần	4	348		1606	1424,4		ONT+BHK	62	348	1669	ONT BHK	CS01720	
<b>Tổng</b>			<b>20</b>	<b>12670,0</b>	<b>8588,0</b>	<b>17334,4</b>	<b>134,4</b>							